p TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 13/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương- Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2024; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS, ngày 01/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Cao C**; sinh ngày: 04/7/1988; tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình M và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/2006 bị Công an huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã thi hành xong. Ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", ngày 30/01/2019 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích); ngày 24/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 30/01/2019 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 08/12/2023 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Quốc B**; sinh ngày: 10/10/1990; tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn 5, xã S1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc Bình và bà Nguyễn Thị N (Đều đã chết); vợ: Lê Thị H1; con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015); anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ 07. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 08/12/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phạm Thành C1**; sinh ngày: 27/7/1985; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân M1 (Đã chết) và bà Võ Thị L; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 11 người, bị cáo là con út; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù treo về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên gới" đã chấp hành xong và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 08/12/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc B: Bà* Phan Thị H2; chức vụ: Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị H3, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Số nhà 148, đường Đ, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Lê Thị H1, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn 5, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Văn B2, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và có quyen biết với Phạm Thành C1 và nghĩ Chung có thể mua hộ được ma túy, nên khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 23/11/2023 Phạm Cao C gọi điện cho C1 nhờ mua hộ 500.000 đồng Heroin, nhưng C1 nói chưa có. Sau đó C mang theo một bơm kim tiêm đón xe buýt lên thị trấn P uống thuốc điều trị cai nghiện ma túy (Methadol). Khi đi đến C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, C gặp Lê Quốc B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển kiểm soát 38H1 – 347B đi hướng ngược lại (B và C quen biết nhau trong quá trình uống thuốc cai nghiện). Sau khi C uống thuốc Methadol xong, thấy cuộc gọi nhỡ của B nên gọi lại cho B. Lúc này, B hỏi C có lấy được ma túy không, C nói không lấy được nên B nói để B nhờ mua hộ cho, C đồng ý. Sau đó hai người hẹn gặp nhau ở quan bánh mỳ (không nhớ tên) tại đường T, thuộc tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình chờ C đến thì B gọi cho Phạm Thành C1 (là người cùng uống thuốc cai nghiện với B và C) nhờ mua hộ 500.000 đồng Heroin, C1 đồng ý và cả hai hẹn gặp nhau tại quán bánh mỳ ở đường T để lấy tiền. Lúc này, C đi đến gặp B, tại đây cả hai thống nhất C góp 300.000 đồng, B góp 200.000 đồng (nhưng do B chưa có tiền nên C cho

vay). Khoảng 09 giờ cùng ngày, Phạm Thành C1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 37N9 – 86B đến gặp B, C đưa cho C1 500.000 đồng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô chở C đi mua thêm 01 chiếc bơm kim tiêm rồi cùng nhau vào khu vực trường THPT H thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Còn C1 cầm tiền và điều khiển xe mô tô đi sang khu vực cầu N, thị trấn V gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) mua 500.000 đồng Heroin, thì người đàn ông đó đưa cho C1 một gói Heroin được gói trong một mảnh giấy thiếc màu vàng. Sau đó C1 điều khiển xe về phòng trọ của mình tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây, C1 lấy gói Heroin vừa mua được trích một phần nhỏ ra để sử dụng và đã sử dụng hết. Phần còn lại, C1 gói lại như cũ rồi đi đến khu vực trường THPT H thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện H đưa cho C và B. Sau khi lấy được gói Heroin, C và B điều khiển xe mô tô đi đến bãi đất trồng keo, thuộc tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện H để sử dụng. Khi C lấy gói Heroin mà C1 vừa đưa bỏ vào trong chiếc bơm kim tiêm mang theo chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ số ma túy cùng tang vật có liên quan. Đến khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 23/11/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thành C1, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0947.276.3B và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 37N9 – 86B (xe của bà Võ Thị H3 cho C1 mượn).

* *Tại bản kết luận giám định số 1162 ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:*

- Chất bột màu trắng được đựng trong một ống bơm kim tiêm bằng nhựa loại 03cc gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có tên khoa học là Diacetylmorphine, có khối lượng 0,1996 gam.

** Tại bản kết luận định giá số 02/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự của UBND huyện H kết luận:* Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển kiểm soát 38H1 – 347.B có giá trị 14.500.000 đồng.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Hà Tĩnh, phòng kỹ thuật hình sự, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Cao C, Lê Quốc B, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói cũ và 0,1791 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định.
- 01 Bơm kiêm tiêm bằng nhựa loại 03cc, còn nguyên trong túi ni lông.
- 01 Mảnh giấy thiếc màu vàng.
- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0916.909.1B, diện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B của Lê Quốc B.

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0977.168.9B và 01 thẻ sim số 0829.348.6B, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Cao C.

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0947.276.3B, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N9 – 86B thu giữ của Phạm Thành C1.

Các vật chứng nói trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-HS, ngày 04 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Cao C mức án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thành C1 mức án từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc B mức án từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1791 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định được đựng trong 01 phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Hà Tĩnh, phòng kỹ thuật hình sự, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Cao C, Lê Quốc B; 01 Bơm kiêm tiêm bằng nhựa loại 03cc, còn nguyên trong túi ni lông; 01 Mảnh giấy thiếc màu vàng; 01 thẻ sim số 0916.909.1B; 01 thẻ sim số 0977.168.9B; 01 thẻ sim số 0829.348.6B; 01 thẻ sim số 0947.276.3B.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B (thu giữ của Lê Quốc B); 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Cao C; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Thành C1.

- Trả lại cho bà Võ Thị H3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N9 – 86B.

- Trả lại cho chị Lê Thị H1 ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B.

* Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc B là bà Phan Thị H2 cho rằng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Quốc B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo đều đã chết, bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H3, chị Nguyễn Thị T, người chứng kiến ông Phan Văn B2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H3, chị Nguyễn Thị T, người chứng kiến ông Phan Văn B2 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H3, chị Nguyễn Thị T, người chứng kiến ông Phan Văn B2 theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B cùng nhau góp được 500.000 đồng nhờ bị cáo Phạm Thành C1 mua 1,996 gam Heroin về để sử dụng đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc truy tố, xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý. Heroin là chất ma túy, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người, thế nhưng để thỏa mạn cơn nghiện cho bản thân các bị cáo vẫn bất chấp và coi thường pháp luật. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người.

[5] Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, câu kết chặt chẻ. Xét vị trí, vai trò các bị cáo; tình tiết tăng nặng, nhân thân và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong vụ án như sau:

Đối với bị cáo Phạm Cao C là người giữ vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng đồng thời là người sử dụng số tiền nhiều nhất để thực hiện việc mua ma túy. Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo có nhân thân xấu đã bị Công an huyện V xử lý hành chính, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Tù.

Đối với bị cáo Phạm Thành C1 là đồng phạm với vai trò là người thực hành trong vụ án. Sau khi bị cáo B nhờ mua ma túy sử dụng thì C1 đồng ý. Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt tù. Như vậy tính chất mức độ, vị trí vai trò của C1 thấp hơn so với bị cáo C nên mức án bị cáo C1 thấp hơn bị cáo C nhưng cao hơn bị cáo B.

Đối với bị cáo Lê Quốc B là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án. Sau khi bị cáo C nhờ tìm người để mua ma túy sử dụng thì B đồng ý. Bị cáo góp tiền và là người trực tiếp liên lạc với bị cáo C1 nhờ đi mua ma túy. Như vậy tính chất mức độ, vị trí vai trò của B thấp hơn so với bị cáo C và bị cáo C1 nên mức án bị cáo Bắc thấp hơn.

Hội đồng xét xử cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1 ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định định hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, Bị cáo C bị cáo có cha đẻ là ông Phạm Đình M được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo B có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, bị cáo C1 có anh trai ruột Phạm Xuân L1 là liệt sỹ nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo C, B, C1 một phần.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C1, do C1 không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra cơ quan chức năng không có căn cứ để xác minh, xử lý, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với bà Võ Thị H3, là người cho C1 mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter, biển kiểm soát 38N9 – 86B vào sáng ngày 23/11/2023 nhưng bà H3 không biết C1 mượn xe đi đâu, làm gì. C1 không nói và bà H3 cũng

không biết, quá trình điều tra cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng vụ án: - 0,1791 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định được đựng trong 01 phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Hà Tĩnh, phòng kỹ thuật hình sự, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Cao C, Lê Quốc B, toàn bộ vỏ bao gói cũ và; 01 Bơm kiêm tiêm bằng nhựa loại 03cc, còn nguyên trong túi ni lông; 01 Mảnh giấy thiếc màu vàng; 01 thẻ sim số 0916.909.1B; 01 thẻ sim số 0977.168.9B; 01 thẻ sim số 0829.348.6B; 01 thẻ sim số 0947.276.3B là các vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Lê Quốc B); 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Cao C; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Thành C1. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B, đây là phương tiện bị cáo Lê Quốc B sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên đây là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của bị cáo Bắc và chị Lê Thị H1, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội chị Hoa không biết nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe và trả lại cho chị Lê Thị H1 ½ giá trị chiếc xe là phù hợp.

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N9 – 86B. Đây là phương tiện bị cáo Phạm Thành C1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy chiếc xe này được đăng ký mang tên Nguyễn Thị T, nhưng chị Thủy khẳng định vào năm 2010 chị đã bán lại chiếc xe này cho bà Hồng nên cần xác định chủ sở hữu hợp pháp hiện tại của chiếc xe này là của bà Võ Thị H3. Việc bị cáo Chung sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội bà Hồng không biết nên cần trả lại chiếc xe này cho bà Võ Thị H3 là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phạm Cao C, Phạm Thành C1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quốc B thuộc hộ cần nghèo nên được miễn án phí hình sự theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Cao C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thành C1 18 (Mười tám) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc B 15 (Mười lăm) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

- *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,1791 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu giám định được đựng trong 01 phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Hà Tĩnh, phòng kỹ thuật hình sự, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Cao C, Lê Quốc B, toàn bộ vỏ bao gói cũ; 01 Bơm kiêm tiêm bằng nhựa loại 03cc, còn nguyên trong túi ni lông; 01 mảnh giấy thiếc màu vàng; 01 thẻ sim số 0916.909.1B; 01 thẻ sim số 0977.168.9B; 01 thẻ sim số 0829.348.6B; 01 thẻ sim số 0947.276.3B.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B(thu giữ của Lê Quốc B); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Cao C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Phạm Thành C1.

+ Trả lại cho bà Võ Thị H3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 38N9 – 86B.

+ Trả lại cho chị Lê Thị H1 ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 347.B

(Đặc điểm các vật chứng nêu trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2024).

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Buộc các bị cáo Phạm Cao C, Phạm Thành C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lê Quốc B.

- *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo Phạm Cao C, Lê Quốc B, Phạm Thành C1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H3, chị Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

- Cơ quan THHS Công an huyện H;
- Công an tỉnh (phòng PV 06)
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND thị trấn T;
- UBND thị trấn P;
- UBND xã S1;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ, án văn.